

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2019/HSST

Ngày: 27/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm cả

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Chuyển

2. Ông Lê Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa : Bà Đỗ Hoàng Diệp - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2019/HSST ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Quang H; Sinh ngày: 02/6/1982; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 56, khu 14, phường M, thành phố V, tỉnh P; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Bồ đề: Dương Xuân H1 - Sinh năm 1951; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị C - Sinh năm: 1953; Vợ: Hoàng Thị Thu T - Sinh năm 1985; Con: 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 181/HS-ST ngày 22/6/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, xử phạt H 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; buộc H phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. H đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/3/2011, nộp án phí ngày 22/6/2009 và Quyết định số 6253/QĐ-UBND ngày 05/7/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V về việc đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, H chấp hành xong ngày 12/7/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Lê Trung T1 - Sinh năm 1967

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 4B, phố H, phường C1, V, tỉnh P

(Anh T1 có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 45 phút ngày 07/11/2018, tại tổ 4B, phố H, phường C, thành phố V, tỉnh P công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì kiểm tra đối với Lê Trung T1, sinh năm 1967, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 4B, phố H, phường G, V, tỉnh P. T1 tự giác giao nộp 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng được niêm phong theo quy định. T1 khai nhận đây là ma túy Heroine T1 mua của Dương Quang H, sinh năm 1982, đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 56, khu 14, phường M, thành phố V, tỉnh P. Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã thu giữ của T1 01 gói giấy có đặc điểm như mô tả trên và 01 điện thoại di động nhãn hiệu BUK vỏ màu đỏ đen số imei 980028001636062 kèm sim số 0708717772.

Hồi 17 giờ ngày 07/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì khám xét khẩn cấp nơi ở của H. Quá trình khám xét, thu giữ:

- Trong tủ quần áo của H: 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng được niêm phong theo quy định; 04 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng kích thước khoảng 4cm x 4cm; 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml. H khai đó là túi ma túy của H nhằm mục đích để bán.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng đã qua sử dụng, số imei 358815/07/005604/8 kèm sim số 0329190970.

- 300.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì tiến hành trưng cầu giám định đối với số ma túy đã thu giữ của Dương Quang H, Lê Trung T1. Tại Kết luận giám định số 1111/KLGD ngày 10/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

“Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, được niêm phong trong Bì giấy ghi vật chứng thu giữ của Lê Trung T1, gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là: 0,015 gam, loại Heroine.

Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 túi nilon màu trắng, được niêm phong trong Bì giấy ghi vật chứng thu giữ khi khám xét đối với Dương Quang H, gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là: 0,571 gam, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,007 gam chất bột, cục màu trắng trong Bì giấy ghi vật chứng thu giữ của Lê Trung T1; 0,511 gam chất bột, cục màu trắng trong Bì giấy ghi vật chứng thu giữ khi khám xét đối với Dương Quang H1 cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, niêm phong lần lượt trong bì giấy số 01,02.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ, trong khoảng thời gian từ ngày 06/11/2018 đến ngày 07/11/2018 tại khu vực đầu cầu Văn Lang thuộc tổ 2,

phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì Dương Quang H đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Lê Trung T1, cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng 19 giờ ngày 06/11/2018, khi H đang ở nhà thì T1 gọi điện từ số điện thoại của T1 là 078717772 đến số điện thoại của H là 0329190970 hỏi mua của H 200.000 đồng tiền ma túy Heroine. H đồng ý bán cho T1 và hẹn T1 ra khu vực đầu cầu Văn Lang để trao đổi mua bán ma túy. Sau đó, H đi ra chỗ hẹn gặp T, T đưa H 200.000 đồng. H cầm tiền và đưa lại cho T1 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy Heroine. T cầm ma túy đi rồi sau đó đã sử dụng hết cho bản thân.

- Lần 2: Khoảng hơn 12 giờ ngày 07/11/2018 Thúc cũng gọi điện từ số điện thoại của T1 là 078717772 đến số điện thoại của H là 0329190970 hỏi mua của H 300.000 đồng tiền ma túy Heroine. H đồng ý bán cho T1 và hẹn T1 ra khu vực đầu cầu Văn Lang để trao đổi mua bán ma túy. Sau đó, H đi ra chỗ hẹn gặp T1, T1 đưa H 300.000 đồng. H cầm tiền và đưa lại cho T1 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy Heroine. Mua được ma túy, T1 đã sử dụng một phần cho bản thân, phần còn lại T gói lại như cũ và đi về nhà thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kiểm tra, thu giữ.

Nguồn gốc số ma túy bán cho T1, H khai nhận: Khoảng hơn 09 giờ ngày 06/11/2018, H một mình đi xe khách xuống khu vực Thổ Tang, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc. Tại đây, H gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m65, dáng người gầy không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Hình hỏi và mua được của người đó 01 túi ma túy có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy Heroine với giá 1.500.000 đồng. H cầm túi ma túy mua được đi ra khu vực gần đó, H mở túi ma túy ra tách lấy một phần ma túy Heroine sử dụng hết cho bản thân. Phần ma túy còn lại H gói lại như cũ rồi đi xe khách về nhà. H cất giấu túi ma túy Heroine vào tủ quần áo trong phòng ngủ của H. Khi T1 gọi điện hỏi mua ma túy hai lần vào ngày 06/11/2018 và ngày 07/11/2018 H đều lấy túi ma túy cất trong tủ tách lấy một phần ma túy rồi gói vào 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, phần ma túy còn lại H gói lại vào túi nilon như cũ rồi cất giấu trong tủ.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKSVT ngày 28 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo Dương Quang H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Quang H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Dương Quang H từ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2018.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong có số 1111/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định bên trong có: 0,007 gam chất bột, cục màu trắng trong Bì giấy ghi vật chứng thu giữ của Lê Trung T1; 0,571 gam chất bột, cục màu trắng trong Bì giấy ghi vật chứng thu giữ khi khám xét đối với Dương Quang H cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín, niêm phong lần lượt trong Bì giấy số 01, 02.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim số điện thoại 0329190970, 04 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng kích thước khoảng 4cm x 4cm, 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml đã thu giữ của bị cáo H.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng đã qua sử dụng của H và 300.000 đồng là tiền H bán ma túy mà có.

- Buộc bị cáo H phải nộp số tiền 200.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho Lê Trung T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu BUK vỏ màu đỏ đen số imei 980028001636062 kèm sim số 0708717772.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 06/11/2018 đến ngày 07/11/2018, tại tổ 2, phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh

Phú Thọ Dương Quang H đã 02 lần bán trái phép chất ma túy Heroine cho Lê Trung T1 thu được số tiền là 500.000 đồng, cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng 19 giờ ngày 06/11/2018, H bán cho T1 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, T1 đã sử dụng hết cho bản thân.

- Lần 2: Khoảng hơn 12 giờ ngày 07/11/2018, H bán cho T1 01 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. Mua được ma túy, T1 đã sử dụng một phần cho bản thân, phần còn lại là 0,015 gam Heroine T1 gói lại như cũ và đi về nhà thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kiểm tra, thu giữ.

Ngoài ra, H còn tàng trữ 0,571 gam Heroine tại nơi ở nhằm mục đích để bán. Do vậy, H phải chịu trách nhiệm hình sự với hai lần bán ma túy cho T1 và tàng trữ 0,571 gam Heroine nhằm mục đích để bán.

Hành vi nêu trên của bị cáo Dương Quang H đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...b) Phạm tội 02 lần trở lên".

[3] *Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố mẹ bị cáo đã được thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] *Về hình phạt:*

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội

một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

-Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000đồng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có tài sản gì khác có giá trị ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu cá nhân nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong có số 1111/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định bên trong có: 0,007 gam chất bột, cục màu trắng trong Bì giấy ghi vật chứng thu giữ của Lê Trung T1; 0,571 gam chất bột, cục màu trắng trong Bì giấy ghi vật chứng thu giữ khi khám xét đối với Dương Quang H cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín, niêm phong lần lượt trong Bì giấy số 01, 02.

- Đối với 01 sim số điện thoại 0329190970, 04 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng kích thước khoảng 4cm x 4cm, 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml đã thu giữ của bị cáo H và 01 sim số điện thoại 0708717772 trong chiếc điện thoại đã thu giữ của Lê Trung T1 là những vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng đã qua sử dụng, số imei 358815/07/005604/8 của H là chiếc điện thoại H dùng trao đổi mua bán ma túy với T1 nên xác định là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và 300.000 đồng là tiền H bán ma túy mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu BUK vỏ màu đỏ đen số imei 980028001636062 đã thu giữ của Lê Trung T1 là chiếc điện thoại T1 dùng gọi điện cho H để mua ma túy nên xác định là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 200.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy nhưng bị cáo đã tiêu sài hết, cần buộc bị cáo phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về nguồn gốc số Ma túy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thương khai nhận mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên tuổi nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì chưa đủ căn cứ để điều tra xử lý là hợp lý.

Đối với Lê Trung T1 là người nghiện ma túy đã có hành vi tàng trữ, mua trái phép chất ma túy của Dương Quang H về để sử dụng cho bản thân. T1 chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; không có tiền án về tội tàng trữ, sản xuất, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt chất ma túy. Do vậy,

ngày 14/01/2019, Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 28/QĐ-XPVPHC đối với Lê Trung T1 là phù hợp.

[8] *Về án phí*: Bị cáo Dương Quang H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Quang H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Dương Quang H 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2018.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong có số 1111/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định bên trong có: 0,007 gam chất bột, cục màu trắng trong Bì giấy ghi vật chứng thu giữ của Lê Trung T1; 0,571 gam chất bột, cục màu trắng trong Bì giấy ghi vật chứng thu giữ khi khám xét đối với Dương Quang H cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín, niêm phong lần lượt trong Bì giấy số 01, 02.

- Tịch thu tiêu hủy : 01 sim số điện thoại 0329190970 trong chiếc điện thoại đã thu giữ của H, 04 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng kích thước khoảng 4cm x 4cm, 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml đã thu giữ của bị cáo H và 01 sim số điện thoại 0708717772 trong chiếc điện thoại đã thu giữ của Lê Trung T1.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng số Imei 358815/07/005604/8 đã thu giữ của H; 300.000 đồng là tiền H bán ma túy mà có.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu BUK vỏ màu đỏ đen số imei 980028001636062 đã thu giữ của Lê Trung T1.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án thành phố Việt Trì).

- Buộc Dương Quang H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Dương Quang H phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể

từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP Việt Trì;
- Trại tạm giam;
- CA TP Việt Trì;
- Sở Tư Pháp;
- Chi cục THA;
- UBND p.M;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Thanh Huyền